

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH PHÚ THỌ**

Số:61/2022/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đ, ngày 14 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2022/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Diệu T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn 3, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

Nơi ở hiện tại: Thôn 2, xã Vân Du, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn 3, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đã được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Diệu T và anh Nguyễn Văn T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Diệu T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Như Q, sinh ngày 16/10/2011 và Nguyễn Ánh Ngọc K, sinh ngày 15/9/2013. Anh T không

phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung vì chị T tự nguyện không yêu cầu. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Chị Trần Diệu T và anh Nguyễn Văn T xác nhận không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Diệu T tự nguyện xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0004170 ngày 04/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ , VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn